

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HSST
Ngày: 08/5/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**.

2. Bà **Đỗ Thị Thương Huyền**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng: bà **Trần Thu Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai theo hình thức xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/TLST-HS ngày 04/4/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 24/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng T**, sinh năm 1986 tại Lâm Đồng; NKKT và chỗ ở: Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trà, sinh năm 1949; con bà Nguyễn Thị Dưa, sinh năm 1955; Vợ con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 17/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 19/2009/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2009; Bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm. “Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

“Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:”

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/12/2023 tại thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang Nguyễn Trọng T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần nhỏ bên phải, phía trước của quần jean lưng Trang đang mặc có 01 gói ny lon màu trắng được hàn kín, kích thước 02cm x 2,9cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu

trắng. Nguyễn Trọng T thừa nhận các hạt tinh thể màu trắng trong gói ny lon trên là ma túy của Trang mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã thu giữ và niêm phong gửi giám định. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 1658/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong một gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1155g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng 22/CT-VKSBL ngày 03/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trang về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ nguyên quyết định truy tố theo nội dung bản cáo trạng số 22/CT-VKSBL ngày 03/4/2024 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Đối với vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định. Hoàn trả cho bị cáo 170.000đ đã thu giữ của bị cáo. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được sai phạm của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

“Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:”

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có cơ sở khẳng định: Để có ma túy sử dụng nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, bị cáo Trang đi đến khu vực cầu Đại Nga thuộc thôn 8, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng mua của một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng rồi quay về đến đoạn đường thuộc thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đang tàng trữ 0,1155g ma túy, loại Methamphetamine thuộc Danh mục II, STT: 323, Nghị định

73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ. Do đó, hành vi cất giữ ma túy để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Đối với hành vi này phải được nghiêm trị trước pháp luật và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để dằn dè, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện ngày 08/09/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo như vậy là phù hợp, đủ răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định theo biên bản giao nhận ngày 03/5/2024 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm với Đại diện cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm.

- Hoàn trả cho bị cáo 170.000đ đã thu giữ theo Giấy ủy nhiệm ngày 25/4/2024 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm với Đại diện cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm. Số tiền này của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[09] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 1658/2023-PC09 Nguyễn Trọng T -1986. HKTT Thôn 7, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng QĐTC 299/QĐ-ĐCSMT ngày 27/12/2023 bao gói trên niêm phong có chữ ký Phạm Thị Dung, Đinh Văn Long, Nguyễn Quang Hưng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng theo biên bản giao nhận ngày 03/5/2024 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm với Đại diện cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm.

- Hoàn trả cho bị cáo 170.000đ đã thu giữ theo Giấy ủy nhiệm ngày 25/4/2024 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm với Đại diện cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ tuyên án 08/5/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS H Bảo Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Hồng Liên Đỗ Thị Thương Huyền Nguyễn Văn Linh